HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 9 /2025/NQ-HĐND	*Lào Cai, ngày 06 tháng 6 năm 2025*

NGHỊ QUYẾT
Quy định một số mức chi công tác phí, chi hội nghị đối với các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh Lào Cai

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI
KHOÁ XVI - KỲ HỌP THỨ 30
(Kỳ họp giải quyết công việc phát sinh)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung mội số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý và sử dụng tài sản công, Luật quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật dự trữ quốc gia, Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 45/2018/QĐ-TTg ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chế độ họp trong hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan thuộc hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị; Thông tư số 12/2025/TT-BTC ngày 19 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị;

Xét Tờ trình số 97/TTr-UBND ngày 03 tháng 6 năm 2025 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Lào Cai về việc quy định cụ thể một số mức chi công tác phí, chi hội nghị đối với các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh Lào Cai; Báo cáo thẩm tra số 118/BC-BKTNS ngày 05 tháng 6 năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này quy định một số mức chi công tác phí, chi hội nghị đối với các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Trách nhiệm và hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 15 tháng 6 năm 2025.

2. Nghị quyết số 07/2017/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai quy định một số mức chi công tác phí, chi hội nghị đối với các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh Lào Cai hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

3. Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết.

4. Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban của Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai Khoá XVI, Kỳ họp thứ 30 (Kỳ họp giải quyết công việc phát sinh) thông qua ngày 06 tháng 6 năm 2025./.

Nơi nhận:
- UBTV Quốc hội; Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu, UBKTNS Quốc hội;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và QL xử lý VPHC - Bộ Tư pháp;
- Kiểm toán Nhà nước khu vực VII;
- TT. TU, HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ban thường trực UBMTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VP TU, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- Công báo tỉnh, Báo Lào Cai;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Các phòng chuyên môn thuộc VP;
- Lưu VT, KTNS.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Vũ Xuân Cường

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH
Một số mức chi công tác phí, chi hội nghị đối với các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh Lào Cai
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số .9..../2025/NQ-HĐND ngày 06 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh Lào Cai; các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức hội thuộc tỉnh Lào Cai có sử dụng kinh phí do ngân sách nhà nước hỗ trợ (sau đây gọi là cơ quan, đơn vị).

2. Các quy định khác có liên quan đến chi công tác phí, chi tổ chức hội nghị không quy định tại Quy định này được thực hiện theo Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị; Thông tư số 12/2025/TT-BTC ngày 19 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị và các văn bản pháp luật có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đối với chế độ công tác phí:

a) Cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng theo quy định của pháp luật làm việc tại các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh Lào Cai; các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức hội thuộc tỉnh Lào Cai có sử dụng kinh phí do ngân sách nhà nước hỗ trợ.

b) Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp khi tham gia hoạt động của Hội đồng nhân dân.

2. Đối với chế độ chi hội nghị:

a) Các hội nghị chuyên môn, hội nghị sơ kết và tổng kết chuyên đề; hội nghị tổng kết năm; hội nghị tập huấn, triển khai nhiệm vụ công tác do các cơ quan hành chính nhà nước tổ chức.

b) Các hội nghị chuyên môn, hội nghị sơ kết và tổng kết chuyên đề, hội nghị tổng kết năm; hội nghị tập huấn, triển khai nhiệm vụ của các đơn vị sự nghiệp công lập.

c) Các hội nghị chuyên môn; hội nghị tập huấn, triển khai nhiệm vụ hoặc các hội nghị được tổ chức theo quy định trong điều lệ của các tổ chức chính trị, tổ

chức chính trị - xã hội, tổ chức hội thuộc tỉnh Lào Cai có sử dụng kinh phí do ngân sách nhà nước hỗ trợ.

d) Kỳ họp của Hội đồng nhân dân, phiên họp của Thường trực Hội đồng nhân dân và cuộc họp các Ban của Hội đồng nhân dân thực hiện theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành quy định chế độ chi đảm bảo hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Lào Cai.

Điều 3. Mức chi công tác phí

1. Chi phí đi lại:

a) Thanh toán theo hoá đơn thực tế tiền vé máy bay đi công tác trong nước của cán bộ lãnh đạo được hưởng hệ số phụ cấp chức vụ theo chức danh lãnh đạo từ 0,8 đến 1,25 trong trường hợp do yêu cầu công tác đột xuất nhưng không mua được các hạng vé phổ thông phải mua vé máy bay hạng thương gia: Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quyết định đối với từng trường hợp cụ thể.

b) Thanh toán khoán tiền tự túc phương tiện đi công tác: Được quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị nhưng không vượt quá chế độ đối với đối tượng được sử dụng xe ô tô để đi công tác.

2. Phụ cấp lưu trú:

a) Mức phụ cấp lưu trú để trả cho người đi công tác: 300.000 đồng/ngày.

b) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được cử đi công tác làm nhiệm vụ trên biển, đảo thì được hưởng mức phụ cấp lưu trú: 400.000 đồng/người/ngày.

3. Thanh toán tiền thuê phòng nghỉ tại nơi đến công tác theo hình thức khoán:

a) Cán bộ lãnh đạo được hưởng hệ số phụ cấp chức vụ theo chức danh lãnh đạo từ 1,25 trở lên: 1.300.000 đồng/ngày/người.

b) Cán bộ lãnh đạo được hưởng hệ số phụ cấp chức vụ theo chức danh lãnh đạo từ 0,8 đến 1,2: Được thanh toán 650.000 đồng/ngày/người khi đi công tác tại các thành phố trực thuộc trung ương; 500.000 đồng/ngày/người khi đi công tác tại các tỉnh khác; 400.000 đồng/ngày/người khi đi công tác tại các địa phương thuộc tỉnh Lào Cai.

c) Các đối tượng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động còn lại: Được thanh toán 500.000 đồng/ngày/người khi đi công tác tại các thành phố trực thuộc trung ương; 400.000 đồng/ngày/người khi đi công tác tại các tỉnh còn lại; 350.000 đồng/ngày/người khi đi công tác tại các địa phương thuộc tỉnh Lào Cai.

4. Thanh toán tiền thuê phòng nghỉ tại nơi đến công tác theo hóa đơn thực tế:

a) Cán bộ lãnh đạo được hưởng hệ số phụ cấp chức vụ theo chức danh lãnh đạo từ 1,25 trở lên: Được thanh toán theo tiêu chuẩn một người/phòng với mức 2.000.000 đồng/ngày/phòng khi đi công tác tại các thành phố trực thuộc trung ương; 1.800.000 đồng/ngày/phòng khi đi công tác tại các tỉnh và các địa phương thuộc tỉnh Lào Cai.

b) Cán bộ lãnh đạo được hưởng hệ số phụ cấp chức vụ theo chức danh lãnh đạo từ 0,8 đến 1,2: Được thanh toán theo tiêu chuẩn một người/phòng với mức 1.200.000 đồng/ngày/phòng khi đi công tác tại các thành phố trực thuộc trung ương; 800.000 đồng/ngày/phòng khi đi công tác tại các tỉnh và các địa phương thuộc tỉnh Lào Cai.

c) Các đối tượng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động còn lại: Được thanh toán theo tiêu chuẩn 02 người/phòng với mức 1.400.000 đồng/ngày/phòng khi đi công tác tại các thành phố trực thuộc trung ương; 1.100.000 đồng/ngày/phòng khi đi công tác tại các tỉnh và các địa phương thuộc tỉnh Lào Cai.

5. Thanh toán khoán tiền công tác phí theo tháng: Cán bộ cấp xã, cán bộ công chức, viên chức, người lao động thuộc các cơ quan, đơn vị phải thường xuyên đi công tác lưu động trên 10 ngày/tháng được thanh toán khoán tiền công tác phí theo tháng để hỗ trợ tiền gửi xe, xăng xe theo mức 700.000 đồng/người/tháng.

Điều 4. Chi hội nghị

1. Chi cho giảng viên, báo cáo viên, người có báo cáo tham luận trình bày tại hội nghị:

a) Chi thù lao cho giảng viên, chi bồi dưỡng báo cáo viên; người có báo cáo tham luận trình bày tại hội nghị: Mức chi thực hiện theo quy định hiện hành của Hội đồng nhân dân tỉnh về một số mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

b) Các khoản chi công tác phí cho giảng viên, báo cáo viên do cơ quan, đơn vị chủ trì tổ chức hội nghị chi theo các mức chi quy định tại Điều 3 Quy định này.

2. Chi giải khát giữa giờ:

a) Đối với hội nghị do các cơ quan cấp tỉnh tổ chức: Mức chi 50.000 đồng/buổi (nửa ngày)/đại biểu.

b) Đối với hội nghị do cấp xã tổ chức: Mức chi 30.000 đồng/buổi (nửa ngày)/đại biểu.

3. Chi hỗ trợ cho đại biểu là khách mời không trong danh sách trả lương của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập:

a) Mức hỗ trợ tiền ăn:

Hội nghị tổ chức tại thành phố trực thuộc Trung ương: Mức chi 300.000 đồng/ngày/người; Hội nghị tổ chức tại các tỉnh khác và hội nghị do các cơ quan cấp tỉnh tổ chức: Mức chi 200.000 đồng/ngày/người; Hội nghị do cấp xã tổ chức: Mức chi 150.000 đồng/ngày/người.

b) Chi hỗ trợ tiền thuê phòng nghỉ: Thực hiện theo mức chi quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 3 Quy định này.

c) Chi hỗ trợ tiền phương tiện đi lại: Thực hiện theo mức chi quy định tại khoản 1 Điều 3 Quy định này.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Các cơ quan, đơn vị căn cứ khả năng tài chính và phạm vi ngân sách được giao, quy định mức chi cụ thể của cơ quan, đơn vị mình tại quy chế chi tiêu nội bộ đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả và không cao hơn các mức chi tại Quy định này. Riêng các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo toàn bộ chi thường xuyên có thể quy định mức chi cao hơn mức chi tại Quy định này theo quy định hiện hành về cơ chế tự chủ tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu trong quy định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ thì thực hiện theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ.

3. Trong thời gian chưa thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, các hội nghị do cấp huyện tổ chức áp dụng mức chi như các hội nghị do cơ quan cấp tỉnh tổ chức./.